

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2019/TLST – HNGĐ ngày 20/3/2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Ứng Thị H - sinh năm 1997;

Nơi ĐKKHKT: Thôn H L, xã H L, huyện H H, tỉnh Bắc Giang;

Địa chỉ hiện nay: Thôn C H, xã X C, huyện H H, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Anh Ngô Văn V - sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn H L, xã H L, huyện H H, tỉnh Bắc Giang;;

- Căn cứ Khoản 1, Khoản 2 Điều 212; Điều 213; Khoản 3 Điều 144; Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa .

- Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY

- Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2019, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị Ứng Thị H - sinh năm 1997;

- Anh Ngô Văn V - sinh năm 1992.

2 – Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Ứng Thị H, anh Ngô Văn V đều xác nhận chưa có con chung;

- Về tài sản và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị H, anh V đều xác nhận không có, không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị Ứng Thị H phải chịu cả 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng). Hoàn trả chị Ứng Thị H số

tiền 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp, sau khi đã trừ tiền án phí, tại biên lai số AA/2017/0000936 ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa.

4 - Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- THADS huyện Hiệp Hòa;
- UBND xã Hương Lâm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hà Văn Vinh